

	TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT MỎ - VINACOMIN TRUNG TÂM VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP - MICCO	Mã số: TTVLN/TTCN/02 Trang: 14/14 Ngày ban hành: 01/07/2018 Ngày soát xét: 20/01/2025
	THỦ TỤC ĐÁNH GIÁ CHỨNG NHẬN	



Phụ lục III. CƠ CẤU TÍNH PHÍ CHỨNG NHẬN

Chi phí chứng nhận bao gồm các hạng mục sau:

STT	Cơ cấu tính phí chứng nhận	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
I	Chi phí đánh giá			
1	Phí tiếp nhận, xem xét hồ sơ đăng ký			Không áp dụng với đánh giá giám sát PT5
2	Phí quản lý 1 chu kỳ chứng nhận			Chỉ áp dụng đối với chứng nhận PT5
3	Phí đánh giá tại cơ sở			
4	Phí thẩm xét hồ sơ tại Trung tâm			
II	Phí cấp chứng chỉ chứng nhận	đồng/giấy chứng nhận	150.000	
III	Phí thử nghiệm các chỉ tiêu kỹ thuật của sản phẩm		Theo đơn giá chỉ tiêu thử nghiệm thực tế	Đơn giá theo Quyết định của Tổng công ty công nghiệp Hóa chất mỏ - VINACOMIN
IV	Chi phí cho việc đi lại, lưu trú		Tùy địa điểm đánh giá thực tế	

* Ghi chú: Đơn giá cụ thể tùy thuộc sản phẩm, địa điểm chứng nhận, khi đó Trung tâm sẽ thỏa thuận với khách hàng.

* Đơn giá chứng nhận trong nội bộ Tổng công ty thực hiện theo Quyết định số 1992/QĐ-MICCO ngày 03/6/2024 và Quyết định số 2558/QĐ-MICCO ngày 12/7/2024 của Tổng công ty CN Hóa chất mỏ - VINACOMIN.